

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1975.
- Bị đơn: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn S và chị Phạm Thị T
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về Hôn nhân: Anh Nguyễn Văn S và chị Phạm Thị T thuận tình ly hôn.
 - Về Con chung: Anh Nguyễn Văn S và chị Phạm Thị T xác định có 02 con chung. Các cháu tên là Nguyễn Văn S1, sinh ngày 30/06/1994 và Nguyễn Thị T, sinh ngày 26/04/2002. Hiện nay, cháu S1 đã trưởng thành, không còn phụ thuộc

vào bố mẹ, nên anh S và chị T không yêu cầu Toà án giải quyết. Còn đối với cháu T đang ở độ tuổi cần sự chăm sóc của bố mẹ, nên khi ly hôn, anh S và chị T thỏa thuận giao cháu T cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cũng là nguyện vọng của cháu; anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng; thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 6 năm 2018 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Anh S được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- *Về Tài sản, công nợ:* Anh Nguyễn Văn S và chị Phạm Thị T xác định vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về Án phí:* Anh Nguyễn Văn S và chị Phạm Thị T thỏa thuận anh S chịu trách nhiệm nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng định kỳ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh Sinh đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0002954 ngày 25/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc. Anh S đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 05/6/2018 và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS H. Hậu Lộc;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ
TAND tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã T;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Thái